

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂY HỒ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 598/QĐ-UBND

Tây Hồ, ngày 08 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Đề án “phát triển toàn diện giáo dục đào tạo quận Tây Hồ”  
giai đoạn 2022- 2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 3075/QĐ-UBND ngày 12/7/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy hoạch mạng lưới trường học Thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/ĐH ngày 24/7/2020 của Đại hội Đảng bộ quận Tây Hồ lần thứ VI;

Căn cứ Chương trình số 03-CTr/QU ngày 19/10/2020 của Quận ủy Tây Hồ về “Phát triển toàn diện sự nghiệp văn hóa xã hội; xây dựng Phường văn hóa; Phường đạt chuẩn văn minh đô thị góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân trên địa bàn quận giai đoạn 2020-2025”;

Xét đề nghị của phòng Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 01/TTr-PGDĐT ngày 03/03/2022 về việc phê duyệt Đề án “phát triển toàn diện giáo dục đào tạo quận Tây Hồ” giai đoạn 2022- 2025.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án “phát triển toàn diện giáo dục đào tạo quận Tây Hồ” giai đoạn 2022- 2025 (có Đề án chi tiết kèm theo)

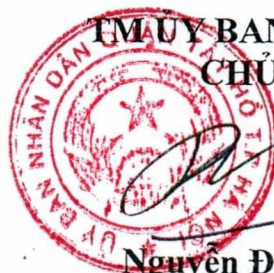
**Điều 2:** Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính Kế hoạch và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức, triển khai thực hiện Đề án.

**Điều 3:** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

Chánh văn phòng HĐND và UBND Quận, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Thủ Trưởng các phòng, ban, ngành, Chủ tịch UBND các phường, Hiệu trưởng các trường trên địa bàn quận chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- TT Quận ủy; (để b/c)
- TT HĐND Quận;
- Các Đ/c PCT UBND Quận;
- Như Điều 3; (để t/h)
- Lưu: VT.



**Nguyễn Đình Khuyến**

**ĐỀ ÁN**

**Phát triển toàn diện giáo dục đào tạo quận Tây Hồ  
giai đoạn 2022- 2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 698/QĐ-UBND ngày 08/3/2022 của Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ)

**PHẦN I**

**Sự cần thiết của Đề án, thực trạng phát triển của Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn quận**

**I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Trong những năm gần đây, Giáo dục và Đào tạo quận Tây Hồ đã đạt được nhiều kết quả nổi bật: Chất lượng giáo dục đại trà cơ bản duy trì tốt theo chiều hướng tăng, nhiều năm tỷ lệ học sinh lớp 5, lớp 9 được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học, tốt nghiệp THCS đạt 100%. Tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập cũng có chiều hướng tăng hàng năm, đứng thứ 8/30 quận, huyện, từ 72% năm 2016 đã tăng lên 82% năm 2020. Đặc biệt chất lượng dạy môn tiếng Anh có nhiều khởi sắc, điểm trung bình thi môn tiếng Anh vào lớp 10 THPT đứng thứ 4/30 quận, huyện. Cấp tiểu học, đánh giá năng lực tiếng Anh của học sinh lớp 5 luôn được xếp trong top đầu qua các kỳ Sở GDĐT khảo sát. Kết quả thi giáo viên giỏi cấp thành phố đều được Sở GDĐT khen thưởng.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số khó khăn ảnh hưởng đến sự phát triển Giáo dục và Đào tạo toàn diện và bền vững như:

- Một số trường ở khu vực có nhiều chung cư cao tầng có số học sinh tăng cao ảnh hưởng tới các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia và chất lượng dạy học.

- Chất lượng giáo dục mũi nhọn chưa thực sự ổn định bền vững. Học sinh đạt giải cao thi học sinh giỏi cấp Thành phố lớp 9 và học sinh đạt huy chương thi đấu thể thao cấp Thành phố, cấp Quốc gia có chiều hướng giảm trong các năm gần đây.

- Chất lượng đội ngũ giáo viên đại trà so với các quận chưa cao, một số giáo viên chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực.

- Đội ngũ cán bộ quản lý cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý nhà trường. Một số đồng chí chưa quyết liệt trong điều hành, quản trị nhà trường.

Để nâng cao chất lượng GDĐT trên địa bàn quận bền vững, nâng dần thứ hạng khối giáo dục so với các quận, huyện liền kề, góp phần đào tạo nhân lực chất lượng cao, xây dựng: Quận Tây Hồ trở thành trung tâm dịch vụ- du lịch-

văn hóa của Thủ đô, việc xây dựng Đề án phát triển toàn diện giáo dục và đào tạo là hết sức cần thiết.

## II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định KĐCLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;

Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định KĐCLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS;

Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định KĐCLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường MN;

Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định tiêu chuẩn CSVC các trường MN, TH, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông;

Quyết định số 3075/QĐ-UBND ngày 12/7/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy hoạch mạng lưới trường học Thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Chỉ thị số 10/CT-UBND thành phố Hà Nội ngày 04/6/2020 về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội (KTXH) giai đoạn 2021-2025;

Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 12/01/2021 của UBND thành phố Hà Nội, Kế hoạch phát triển GDMN thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025;

Kế hoạch số 3296/KH-SGDĐT ngày 17/9/2021 của Sở GDĐT về thực hiện Chương trình 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về “Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh” giai đoạn 2021-2025;

Nghị quyết số 03-NQ/ĐH ngày 24/7/2020 của Đại hội Đảng bộ quận Tây Hồ lần thứ VI;

Chương trình số 03-CTr/QU ngày 19/10/2020 của Quận ủy Tây Hồ về “Phát triển toàn diện sự nghiệp văn hóa xã hội; xây dựng Phường văn hóa; Phường đạt chuẩn văn minh đô thị góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân trên địa bàn quận giai đoạn 2020-2025”;

## III. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN

### 1. Thực trạng quy mô, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn quận

#### 1.1. Quy mô mạng lưới trường, lớp

Năm học 2021- 2022 ngành Giáo dục quận Tây Hồ có 50 trường, trong đó có 26 trường công lập Mầm non, Tiểu học, THCS với 643 lớp, 28114 học sinh Số trường đạt chuẩn quốc gia 23 trường:

- Mầm non có 24 trường, trong đó có 10 trường công lập với 165 lớp, 6150 học sinh (37hs/lớp). Tổng số 168 phòng học, 57 phòng bộ môn. Số trẻ đăng ký vào học tại các trường mầm non công lập giai đoạn 2016 đến 2020 giảm 15% và tiếp tục có xu hướng giảm trong những năm tới.

- Cấp Tiểu học có 16 trường, trong đó có 8 trường Tiểu học công lập với 285 lớp, 13.301 học sinh. Việc xây mới mở rộng, nâng cấp, số phòng học đã tăng thêm 20% (47 phòng), nhưng sĩ số học sinh trên lớp vẫn ở mức cao với 46,6 học sinh/lớp, vượt 11,6 học sinh/lớp so với quy định về sĩ số trong Điều lệ trường tiểu học. Các trường vượt quy mô lớp, vượt sĩ số học sinh/lớp nhiều: 5/8 trường Tiểu học (*Tiểu học Chu Văn An, Xuân La, Đông Thái, Phú Thượng, Nhật Tân*).

- Cấp THCS có 11 trường, trong đó có 8 trường công lập với 200 lớp, 8663 học sinh. Thực hiện “Đề án phát triển mạng lưới giáo dục giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn 2030”, đã có 7/8 trường được mở rộng xây mới. Số phòng học tăng thêm 30% (44 phòng).

### **1.2. Thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học**

Cơ sở vật chất các trường cơ bản được đầu tư theo hướng hiện đại, đồng bộ, khang trang, sạch đẹp. Tuy nhiên một số trường CSVN, thiết bị, phòng học bộ môn chưa đáp ứng yêu cầu trường chuẩn quốc gia do xây dựng theo thiết kế cũ, nhà vệ sinh chưa đạt chuẩn theo quy định.

Trang thiết bị dạy học về cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu dạy học, trong đó trang thiết bị phục vụ cho yêu cầu tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học được quan tâm đặc biệt. Ở cấp học mầm non và tiểu học 80% lớp học đã được trang bị máy tính, thiết bị nghe, nhìn (ti vi hoặc máy chiếu, màn hình smart). Cấp THCS 60% lớp học được trang bị thiết bị nghe, nhìn (ti vi hoặc máy chiếu). Số lượng máy tính trên đầu học sinh cấp THCS đạt 20 học sinh/máy. Cấp tiểu học đạt 30 học sinh/máy.

Bên cạnh đầu tư trang thiết bị dạy học, đầu tư thiết bị cho hoạt động giáo dục thể chất cũng đặc biệt được quan tâm. Đã có 12/16 trường tiểu học, THCS được đầu tư thiết bị thể dục thể thao ngoài trời, 100% các trường mầm non được đầu tư trang bị đồ chơi ngoài trời theo chương trình giáo dục mầm non mới.

### **2. Thực trạng chất lượng đội ngũ nhà giáo**

Tổng số CBQL, giáo viên các trường công lập hiện có 1204. Số cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn theo Luật Giáo dục 2019 là 1056/1204 (87,7%). Hiện có 145 CBQL, GV đang học tập nâng cao trình độ đáp ứng chuẩn và trên chuẩn (*Thạc sĩ 23 đ/c; Đại học-118 đ/c; Cao đẳng- 4 đ/c*). Số giáo viên sắp nghỉ hưu không học tập đạt chuẩn là 34 (2,9%).

Số CBQL có trình độ thạc sĩ là 39/69 (56,5%); Giáo viên có trình độ thạc sĩ 55/1135 (4,8%)

Số CBQL, GV là đảng viên 566/1204 (47%); Cấp THCS 179/363 (đạt 49,3%); Cấp Tiểu học 198/422 (46,9%); Cấp học Mầm non 189/419 (45,1%)

Đánh giá kết quả trình độ, năng lực tiếng Anh qua sát hạch IELTS, đội ngũ giáo viên tiếng Anh của Tây Hồ xếp vị trí thứ 2/30 quận huyện. Phong trào đổi mới dạy học đã có những chuyển biến tích cực ở một số giáo viên. Cấp tiểu học và THCS ba năm trở lại đây liên tục được tặng giấy khen của Sở GDĐT về thành tích trong Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố. Cấp học mầm non, tiểu học đã có một số chuyên đề được chọn làm điểm của Thành phố.

Tuy nhiên đánh giá chung thực trạng chất lượng đội ngũ giáo viên chưa đồng đều về năng lực chuyên môn và nghiệp vụ thực tế để đáp ứng sự đổi mới toàn diện về giáo dục. Việc ứng dụng CNTT thông tin, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh đối với giáo viên cao tuổi, giáo viên mới còn hạn chế. Chất lượng giáo viên các cấp học theo đánh giá của Phòng GDĐT như sau: Loại Giỏi 41%; Loại Khá và Trung bình 59%

### **3. Thực trạng chất lượng giáo dục**

#### **3.1. Chất lượng giáo dục đại trà**

- Chất lượng giáo dục đại trà cơ bản duy trì tốt theo chiều hướng tăng, nhiều năm tỷ lệ học sinh lớp 5, lớp 9 được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học, tốt nghiệp THCS đạt 100%. Tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập đứng thứ 8/30 quận, huyện. Đặc biệt chất lượng dạy môn tiếng Anh có nhiều khởi sắc, đứng ở top 4/30 quận, huyện.

- Mặc dù không có các kỳ thi chung để đánh giá kết quả học sinh một cách khách quan, song ở cấp tiểu học, đánh giá năng lực tiếng Anh của học sinh lớp 5 luôn được xếp trong top đầu qua các kỳ Sở GDĐT khảo sát.

- Cấp học mầm non được đầu tư khá nhiều về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Phương thức tổ chức dạy học, mô hình giáo dục đã có nhiều cố gắng đổi mới, song vẫn chưa thực sự đáp ứng được mong muốn của một bộ phận cha mẹ học sinh. Tỷ lệ trẻ đăng ký học tại các trường mầm non công lập có xu hướng giảm mạnh.

#### **3.2. Chất lượng giáo dục mũi nhọn:**

- Kết quả kỳ thi học sinh giỏi cấp Thành phố lớp 9, số huy chương các môn thể thao cấp Thành phố, cấp Quốc gia chưa thực sự ổn định, có chiều hướng giảm. (Năm học 2015-2016 thi học sinh giỏi lớp 9 là 76 giải, năm học 2020-2021 là 56 giải. Số học sinh đạt huy chương về TDTT cấp Thành phố năm 2015-2016 là 65 huy chương, đến năm học 2020-2021 là 03 huy chương)

- Phong trào văn hóa, văn nghệ vẫn được duy trì tốt thể hiện qua các hội thi đối với giáo viên và học sinh (Thi tiếng hát cán bộ quản lý giáo viên và học sinh, giai điệu tuổi hồng, liên hoan tiếng hát tiếng Anh cấp thành phố, giọng hát hay Tây Hồ, sáng tác ca khúc dành cho thiếu nhi, sáng tác ca khúc chào mừng 70 năm thành lập Công đoàn GD Việt Nam,..)

### **4. Đánh giá thi đua giáo dục Tây Hồ so với các quận, huyện**

Số chỉ tiêu thi đua được Sở GDĐT đánh giá xuất sắc còn hạn chế. Năm học 2020-2021 đã đạt 6/13 chỉ tiêu thi đua xuất sắc, tăng 05 chỉ tiêu xuất sắc so với năm học trước. Nếu xếp thứ hạng về thi đua, Tây Hồ đứng sau 10 quận.

## **IV. HẠN CHẾ, TỒN TẠI, NGUYÊN NHÂN**

### **1. Hạn chế, tồn tại**

#### **1.1. Về chất lượng giáo dục**

- Chất lượng giáo dục đại trà đối với các môn Ngữ văn, Toán chưa nổi bật so với các quận qua kỳ thi vào lớp 10 THPT.

- Kết quả kỳ thi học sinh giỏi cấp Thành phố lớp 9 một số môn có chiều hướng giảm. Học sinh tham gia thi đấu các môn thể thao đạt huy chương cấp Thành phố, Quốc gia giảm; thi vẽ tranh đạt giải còn hạn chế và giải chưa cao.

- Hoạt động giáo dục đạo đức, kĩ năng sống, xây dựng nếp sống thanh lịch-văn minh cho học sinh ở một số trường hiệu quả triển khai chưa cao, cá biệt vẫn còn hiện tượng học sinh thiếu lễ phép. Hầu hết các Liên đội THCS chưa đạt Liên đội mạnh cấp Trung ương, Thành phố.

### *1.2. Về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý*

- Thực trạng chất lượng đội ngũ giáo viên chưa đồng đều về năng lực chuyên môn và nghiệp vụ thực tế để đáp ứng sự đổi mới toàn diện về giáo dục.

- Việc ứng dụng CNTT thông tin, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh đối với giáo viên cao tuổi, giáo viên mới còn hạn chế.

- Tham gia tổ chức các chuyên đề, các hoạt động điểm của Thành phố so với các quận, huyện khác còn hạn chế.

### *1.3. Quy mô trường lớp, cơ sở vật chất, thiết bị, trường chuẩn quốc gia*

- Một số trường chưa đảm bảo về các điều kiện cơ sở vật chất, phòng học bộ môn theo Thông tư 13; Thông tư 14.

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia có nguy cơ giảm vì một số trường Tiểu học sĩ số đông, vượt quy mô lớp/trường và vượt sĩ số học sinh/lớp theo Điều lệ trường Tiểu học;

## **2. Nguyên nhân:**

### ***2.1. Nguyên nhân khách quan***

- Sở GDĐT không đưa chỉ tiêu chất lượng mũi nhọn làm tiêu chí đánh giá thi đua. Học sinh đạt giải học sinh giỏi hoặc huy chương về TDTT không được ưu tiên cộng điểm thi vào lớp 10 THPT, phần nào ảnh hưởng đến tỷ lệ, chất lượng các kỳ thi.

- Số trường điểm ít, quy mô các trường nhỏ, ít học sinh nên việc lựa chọn học sinh nòng cốt đi thi gặp khó khăn.

- Nhiều khu đô thị, nhà cao tầng phát triển gây áp lực về sĩ số cho một số trường tiểu học phường Xuân La, Thụy Khuê, Bưởi, Phú Thượng.

- Mức học phí đối với các trường tiểu học ngoài công lập không có nhiều phân khúc, phụ huynh không đủ điều kiện cho con em theo học, không hỗ trợ được việc giảm sĩ số cho các trường tiểu học công lập.

- Các trường công lập thuộc quận có quy mô nhỏ, khó thu hút giáo viên giỏi đăng ký thi tuyển viên chức. Vì vậy việc tuyển chọn giáo viên chất lượng cao còn gặp khó khăn, phần nào ảnh hưởng đến việc nâng cao chất lượng giáo dục trong các nhà trường.

- Kinh phí chi cho hoạt động thường xuyên, hoạt động chuyên môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo được cấp theo sĩ số học sinh nên thấp hơn nhiều so với các quận, phần nào hạn chế việc tổ chức các chuyên đề, hoạt động điểm của Sở Giáo dục, ảnh hưởng đến xếp hạng các chỉ tiêu thi đua.

- Bộ GDĐT ban hành nhiều Thông tư quy định tiêu chuẩn về CSVC, phòng học bộ môn, các trường khó đáp ứng vì sự thay đổi quá nhiều.

## **2.2. Nguyên nhân chủ quan**

- Một số giáo viên cao tuổi đã có thời gian tiếp cận PPDH truyền thống thời gian quá lâu, nên việc chuyển đổi phương pháp dạy học mới gặp khó khăn, phần nào ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

- Số giáo viên có chuyên môn đáp ứng bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi không nhiều, một số môn không có giáo viên, phải thuê giáo viên các quận khác.

- Chưa có sự đầu tư nhiều cho hoạt động các câu lạc bộ mũi nhọn nói chung và câu lạc bộ kỹ thuật, thể dục thể thao trong các nhà trường dù nhu cầu cha mẹ học sinh.

- Một số đồng chí chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo chưa qua quản lý trường học, phần nào ảnh hưởng đến kết quả, cách thức tổ chức các hoạt động điểm về chuyên môn và quản lý các hoạt động, phong trào thi đua khác.

- Một số đồng chí CBQL trường học chưa thực sự quan tâm tạo môi trường làm việc, chưa tạo động lực cho giáo viên quyết tâm nâng cao chất lượng giáo dục.

## **PHẦN II**

### **Nội dung của Đề án**

## **I. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Xây dựng và phát triển toàn diện hệ thống giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông quận Tây Hồ cả về quy mô và chất lượng, từng bước nâng tầm giáo dục quận lên thứ hạng cao hơn trên địa bàn thành phố, tiếp cận nền giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và quốc tế, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế và mục tiêu quận Tây Hồ sẽ trở thành trung tâm dịch vụ- du lịch-văn hóa của Thủ đô, tạo tiền đề phát triển kinh tế tri thức, phục vụ thiết thực yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trên địa bàn Quận và Thủ đô.

### **2. Mục tiêu cụ thể:**

**2.1. Mục tiêu về thứ hạng:** Phần đầu đứng trong 10 quận, huyện top đầu về thực hiện các chỉ tiêu thi đua khối giáo dục, theo chiều hướng tăng chỉ tiêu thi đua xếp loại Xuất sắc.

### **2.2. Chất lượng giáo dục toàn diện**

a) Tỷ lệ học sinh THCS hoàn thành chương trình trung học cơ sở được công nhận tốt nghiệp đạt 100%. Thi vào lớp 10 THPT giữ vững thứ hạng. Tỷ lệ học sinh tiểu học hoàn thành chương trình Tiểu học đạt 100%.

b) Tăng dần chất lượng giáo dục mũi nhọn, phần đầu tỷ lệ giải học sinh giỏi các môn tăng từ 3-5%/năm học, tập trung vào các môn Toán, Văn, Tin học và giữ vững là một trong những đơn vị top đầu thành phố về chất lượng dạy tiếng Anh. Thành lập phân hiệu kiểm định Cambridge tại THCS Nhật Tân. Tiếp

tục mô hình song bằng tại THCS Chu Văn An. Triển khai chương trình tiếng Anh theo chuẩn Cambridge (tiếng Anh IELTS) tại các trường THCS Nhật Tân, Đông Thái, Xuân La với 45% học sinh theo học đạt 5.5 IELTS; Tiểu học Chu Văn An, Nhật Tân, Đông Thái, Xuân La với 70% học sinh theo học và tham gia kiểm định theo khung tham chiếu.

c) 100% trường triển khai phương pháp giáo dục Steam, Stem trong dạy học, xây dựng tại các trường ít nhất 01 câu lạc bộ giáo dục Steam, Stem

d) Nâng cao chất lượng dạy môn tin học, trình độ tin học cho học sinh đặc biệt các lớp 7,8,9.

e) Duy trì 6/8 trường Tiểu học đạt Liên đội mạnh cấp Trung ương, Thành phố; Phân đấu 4/8 trường THCS đạt Liên đội mạnh cấp Trung ương, Thành phố.

g) Phát triển đa dạng các loại hình câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao tạo sân chơi cho học sinh, tạo nguồn mũi nhọn: Mỗi trường có từ 5- 8 câu lạc bộ như Bơi, Taekwondo, Cờ Vua, Cờ tướng, Điền kinh, MC, Vẽ, Hát, Đàn,..

### **2.3. Về đội ngũ:**

a) Chuẩn hóa đội ngũ CBQL, giáo viên về trình độ, năng lực, cụ thể :

- Phần đầu 76,8% CBQL có trình độ Thạc sĩ trở lên (MN 18/30 đ/c- 60%; Tiểu học 19/21 đ/c- 90,5% ; THCS 16/18 đ/c- 89%), tăng 14 đồng chí so với hiện tại.

- 100% giáo viên có trình độ chuẩn và trên chuẩn theo Luật Giáo dục 2019, trong đó có 10% giáo viên (113đ/c) có trình độ thạc sĩ trở lên, tăng so với hiện tại là 58 đồng chí.

- Phần đầu các trường có ít nhất 30% giáo viên hạng 2. 100% giáo viên tiếng Anh đạt chuẩn về trình độ, trong đó 15% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.

- 100% giáo viên ứng dụng thành thạo CNTT trong dạy học, quản lý học sinh, thực hiện có hiệu quả các phần mềm dạy học, sách giáo khoa điện tử.

b) 100% CBQL, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên.

c) 100% CBGV có phẩm chất tốt, cách ứng xử đẹp, mẫu mực.

d) 50% cán bộ quản lý, giáo viên là đảng viên.

### **2.4. Xây dựng CSVC, trường chuẩn quốc gia, trường điểm**

a) Xây dựng thêm 04 trường Tiểu học mới tại các phường Thụy Khuê, Xuân La, Phú Thượng, Nhật Tân. Mở rộng Tiểu học và THCS Tứ Liên.

b) Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia đến năm 2025 đạt 100%.(tăng 8% so với nhiệm kỳ trước), trong đó có 6 trường đạt chuẩn mức độ 2. Trong giai đoạn 2021-2025, toàn quận đề nghị công nhận mới 04 trường (01 trường mầm non, 02 trường tiểu học, 01 trường THCS), 03 trường dự kiến xây mới và duy trì công nhận lại các trường theo lộ trình.

c) Tỷ lệ phòng học được trang bị phương tiện nghe nhìn hiện đại, phần mềm dạy học cấp tiểu học, trung học cơ sở đạt 50%, cấp học mầm non đạt 100%. Triển khai phần mềm khai thác học liệu, thí nghiệm ảo tại tất cả các trường.

d) Xây dựng các trường điểm: Mầm non Tây Hồ, Xuân La, Chu Văn An; Tiểu học Chu Văn An, Đông Thái, Xuân La, Nhật Tân; THCS Chu Văn An, Xuân La, Nhật Tân.

e) Phân đầu giảm số trẻ em/nhóm, lớp theo đúng quy định Điều lệ trường mầm non. Cơ sở vật chất đặc biệt hệ thống nhà vệ sinh đúng quy chuẩn trường MN đạt chuẩn quốc gia. Diện tích đất trường mầm non tối thiểu: 10 m<sup>2</sup>/trẻ, đối với trường xây mới thực hiện theo tiêu chuẩn xây dựng tối thiểu là 12 m<sup>2</sup>/trẻ.

## II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

#### 1.1. Phát triển hệ thống trường công lập

- Tiếp tục triển khai đúng tiến độ Đề án xây dựng mạng lưới trường học giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn 2030.

- Tăng cường rà soát cơ sở vật chất các trường, điều tra số trẻ sinh sống trên địa bàn, chủ động dự báo sự phát triển học sinh để có kế hoạch kịp thời trong việc đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo quy chuẩn của các Thông tư mới của Bộ GDĐT. Xây dựng kế hoạch phân tuyến học sinh, để đảm bảo giữ vững chỉ tiêu trường đạt chuẩn quốc gia, nâng dần tỷ lệ học sinh THCS học 2 buổi/ ngày

*Cụ thể:*

- Triển khai dự án đầu tư xây dựng mới trường tiểu học Xuân La 2 tại cơ sở sân bóng phường Xuân La. Thực hiện phân luồng tuyển sinh giữa phường Xuân La và phường Bưởi.

- Triển khai dự án xây mới 01 trường tiểu học (*danh mục là MN Nhật Tân 2, đề nghị chuyển đổi*), để thực hiện phân luồng học sinh tại 2 phường Tứ Liên và Nhật Tân, giảm bớt sức ép về sĩ số cho trường tiểu học Nhật Tân và Tứ Liên.

- Triển khai dự án giai đoạn 2 các trường tiểu học, THCS Tứ Liên, tăng số phòng học, phòng chức năng, khu giáo dục thể chất.

- Cải tạo, mở rộng trường tiểu học Nhật Tân tăng phòng học bộ môn và các khu vệ sinh đáp ứng theo chuẩn Thông tư 13 về CSVC.

#### 1.2. Phát triển hệ thống trường ngoài công lập, tư thục

- Đề nghị chủ đầu tư xây dựng các trường tiểu học, THCS tại Khu đô thị Tây Hồ Tây (*Trong quy hoạch đã có đất dành cho xây dựng trường*).

- Khuyến khích phát triển trường ngoài công lập quy mô lớn, hiện đại, đa dạng các loại hình lớp học với mức học phí các cấp độ khác nhau, đáp ứng nhu cầu của một bộ phận cha mẹ học sinh trên địa bàn, góp phần tháo gỡ khó khăn về sĩ số đối với một số trường công lập.

- Rà soát đối với các trường ngoài công lập quy mô nhỏ đề nghị ghép trường hoặc giải thể nếu trong nhiều năm không phát triển đủ số lượng học sinh theo Đề án của nhà trường khi thành lập, để thuận lợi cho công tác quản lý.

- Tiếp tục rà soát các nhóm lớp Mầm non không đủ điều kiện, yêu cầu chuyển đổi, ghép hoặc giải thể.

## 2. Giải pháp về đầu tư trang thiết bị dạy học

Giảm bớt một số hạng mục thiết bị, đồ dùng không phù hợp với thực tế nhu cầu sử dụng theo các Thông tư quy định về thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu. Quan tâm ưu tiên đầu tư trang thiết bị trong điều kiện mới đáp ứng tổ chức các hoạt động dạy học theo hướng hiện đại, phù hợp với thực tế đổi mới PPDH như: bảng tương tác thông minh, máy tính bảng, các phần mềm dạy học,...

## 3. Giải pháp về phát triển đội ngũ

### 3.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, giáo viên hiện có

\* Cán bộ quản lý:

- Mỗi cá nhân CBQL xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng, học tập, rèn luyện về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý, về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, quy tắc ứng xử, vai trò lãnh đạo, người đứng đầu

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng: Kỹ năng lãnh đạo, quản trị trường học, kỹ năng xây dựng chiến lược phát triển nhà trường, kỹ năng tự KĐCLGD, biện pháp thực hiện hiệu quả hoạt động KTNB trường học, giải pháp quản lý tài chính, thực hiện hiệu quả công tác pháp chế và cải cách hành chính cho toàn thể đội ngũ cán bộ quản lý. ( 5 lớp bồi dưỡng)

- Triển khai và đánh giá kết quả thực hiện các Bộ quy tắc ứng xử, các phong trào thi đua, các cuộc vận động: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nhà giáo Hà Nội tâm huyết, sáng tạo; Xây dựng Nhà trường Văn hóa- Nhà giáo mẫu mực- Học sinh thanh lịch; Mỗi Thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo,...định kỳ và theo năm học, coi đây là một trong các tiêu chí quan trọng đánh giá CBQL.

- Mở rộng quyền tự chủ tuyển sinh, tự chủ tài chính, tự chủ về chương trình, nội dung đào tạo và khảo thí cho các cơ sở giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi cho việc cung ứng dịch vụ giáo dục, đào tạo theo cơ chế thị trường gắn với việc kiểm soát chặt chẽ chất lượng và đầu ra.

\* Giáo viên

- Các trường rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên, phân loại giáo viên để bố trí, sắp xếp, phân công, sử dụng hợp lý với khả năng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. Cử đi đào tạo nâng cao trình độ số giáo viên chưa đạt chuẩn để đáp ứng yêu cầu Luật Giáo dục 2019

- Mỗi cá nhân giáo viên xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng, học tập, rèn luyện về chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, quy tắc ứng xử, vai trò, nghĩa vụ, trách nhiệm của bản thân đối với công tác giáo dục trong nhà trường, vì sự phát triển của nhà trường.

- Yêu cầu giáo viên thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ BDTX theo quy định, tăng cường khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng qua đồng nghiệp, môi trường mạng. (Mỗi giáo viên dự giờ đồng nghiệp ít nhất 02 tiết/ tháng)

- Tổ chức các Chuyên đề, Hội thảo “ Nâng cao chất lượng môn Ngữ văn, môn Toán, Tin học”- Mời các chuyên gia, các tác giả viết sách giải đáp, chia sẻ các kinh nghiệm bồi dưỡng học sinh mũi nhọn, đại trà.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường kết hợp dạy minh họa, tạo cho giáo viên được học tập, chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn.

- Chú trọng bồi dưỡng các Modul theo đề xuất của các nhà trường, quan tâm hoạt động kiểm tra, đánh giá đội ngũ giáo viên và xử lý sau đánh giá.

- Nâng cao trình độ giáo viên tiếng Anh và giáo viên dạy các môn khoa học bằng Tiếng Anh, liên kết đào tạo, giáo viên, trao đổi học sinh, tình nguyện viên nước ngoài đến Việt Nam giảng dạy; đào tạo từ xa, qua mạng “Trường học kết nối” nhằm thu hút nguồn lực GV nước ngoài cho giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn quận.

- Tổ chức chương trình giao lưu giáo viên giỏi. Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp. (Cấp trường 100% GV tham gia).

- Tổ chức tốt hội nghị phổ biến chia sẻ SKKN có chất lượng cao hàng năm cho CBGV trong toàn quận ( 03 Hội nghị/năm học )

- Triển khai và đánh giá kết quả thực hiện các Bộ quy tắc ứng xử, các phong trào thi đua, các cuộc vận động: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nhà giáo Hà Nội tâm huyết, sáng tạo; Xây dựng Nhà trường Văn hóa- Nhà giáo mẫu mực- Học sinh thanh lịch; Mỗi Thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo,..định kỳ và theo năm học, coi đây là một trong các tiêu chí quan trọng đánh giá giáo viên.

### **3.2. Biệt phái, tuyển dụng, tiếp nhận giáo viên; Điều động, luân chuyển, bổ nhiệm CBQL.**

- Kiện toàn, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ quản lý đội ngũ lãnh đạo, công chức Phòng Giáo dục và Đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, vừa có tính kế thừa, vừa đảm bảo duy trì công tác chỉ đạo chuyên môn đối với các trường. Yêu cầu lãnh đạo, công chức Phòng GDĐT phải có kinh nghiệm quản lý cơ sở giáo dục.

- Điều động, luân chuyển chuyên viên Phòng GDĐT chưa làm quản lý tại trường học, nếu đủ điều kiện xuống cơ sở làm lãnh đạo quản lý và điều động, luân chuyển Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường về Phòng GDĐT quận.

Trường hợp không đủ điều kiện làm quản lý trường học, thực hiện điều động, luân chuyển sang đơn vị khác hoặc làm giáo viên các trường học.

- Tuyển giáo viên:

+ Biệt phái có thời hạn giáo viên giữa các trường trong quận để tăng cường trao đổi, học tập kinh nghiệm, thu hẹp khoảng cách chất lượng giữa các trường, đảm bảo cân đối cơ cấu đội ngũ, không phải dạy chéo môn. Việc biệt phái giáo viên phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật, đảm bảo đầy đủ nghĩa vụ và quyền lợi của giáo viên.

+ Ưu tiên tuyển giáo viên có kinh nghiệm, thành tích từ các đơn vị khác chuyển về. (*Đạt giáo viên giỏi cấp Tỉnh, Thành phố trở lên đặc biệt là các môn Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ và điểm đánh giá tiết dạy đạt mức giỏi của hội đồng đánh giá chuyên môn*)

- Tuyển giáo viên hợp đồng có trình độ đào tạo đáp ứng Luật Giáo dục 2019 trở lên, ưu tiên tốt nghiệp loại giỏi.

- Điều động, luân chuyển đội ngũ cán bộ quản lý phù hợp, độ tuổi có tính kế thừa, phù hợp với đặc thù nhà trường, đặc biệt vị trí người đứng đầu đáp ứng việc xây dựng chiến lược phát triển nhà trường, thúc đẩy nhà trường phát triển đúng hướng. Việc điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý phải tuân thủ theo Kế hoạch số 64-KH/QU ngày 07/02/2022 của Ban Thường vụ Quận ủy.

#### **4. Nâng cao chất lượng giáo dục**

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chú trọng nâng cao chất lượng đối với các môn Ngữ văn, Toán qua các kỳ thi vào lớp 10 THPT. Tổ chức kiểm tra đề chung đối với các môn trọng điểm: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh. Đánh giá, so sánh chất lượng của các trường, từ đó giúp các trường có mốc đánh giá giáo viên, đề ra các giải pháp rèn luyện, bồi dưỡng học sinh kịp thời.

- Tổ chức các loại hình câu lạc bộ mũi nhọn môn Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học theo đặc thù, thế mạnh của các trường. Thành lập các đội tuyển học sinh giỏi, học sinh tài năng, bồi dưỡng có chiều sâu, trọng điểm, phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm. Mời các chuyên gia, trung dụng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn tham gia bồi dưỡng đội tuyển. Thường xuyên khảo sát, đánh giá để điều chỉnh kịp thời các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn, chất lượng các giải về thể dục thể thao. Phấn đấu tỉ lệ giải học sinh qua các kì thi đấu thể thao, nghệ thuật thay đổi theo chiều hướng phát triển về số lượng và chất lượng.

- Đổi mới đánh giá kết quả học tập của học sinh theo hướng đánh giá việc hình thành các năng lực, kỹ năng và thái độ bên cạnh tiếp thu kiến thức. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đẩy mạnh giáo dục trải nghiệm, giáo dục kỹ năng, nâng cao chất lượng giáo dục thẩm mỹ, giáo dục nghệ thuật, giáo dục thể chất. Thực hiện xã hội hóa Đề án xóa mù bơi trong trường học. Tạo môi trường học tập mới nhằm khơi dậy sở thích, hứng thú, năng lực học tập của học sinh.

- Triển khai hiệu quả việc đổi mới nội dung, chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo tiếp cận năng lực, hướng tới nâng cao nhận thức và hành động của học sinh. Tích hợp, lồng ghép có chọn lọc các chủ đề, những kiến thức về giáo dục công dân toàn cầu, kỹ năng sống phù hợp. Tăng cường hoạt động giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT. Phấn đấu mục tiêu thu hẹp khoảng cách phát triển giáo dục giữa các trường trong quận

#### **5. Xây dựng môi trường văn hóa, giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, xây dựng người Hà nội thanh lịch văn minh.**

- Triển khai giảng dạy hiệu quả môn đạo đức cấp tiểu học, môn giáo dục công dân cấp THPT. Giảng dạy bộ tài liệu "*Giáo dục nếp sống thanh lịch- văn*

minh”; Bộ tài liệu “*Bác Hồ và những bài học đạo đức, lối sống dành cho học sinh*”. Tích hợp việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình giảng dạy của nhà trường. Phối hợp với Quận Đoàn, Hội đồng Đội triển khai hiệu quả các Chương trình công tác Đoàn, Đội hàng năm, tạo môi trường cho học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy.

- Các nhà trường cần đặc biệt coi trọng công tác giáo dục đạo đức và pháp luật, giáo dục tư tưởng, lối sống cho học sinh. Quan tâm giáo dục cho học sinh nghĩa vụ, bổn phận với bản thân, với nhà trường, với gia đình và với xã hội, thực hiện tiêu chí học sinh thanh lịch, tôn trọng các quy tắc ứng xử; văn hóa; củng cố kỷ cương nề nếp, kỷ luật; giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, ý thức và trách nhiệm xã hội, giao tiếp ứng xử, khoan dung với bạn bè, bình tĩnh khi xử lý các tình huống phát sinh,...Chú trọng việc giáo dục nhân cách, đạo đức học sinh thông qua các hoạt động ngoại khóa, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Qua đó giúp học sinh biết xử lý các tình huống một cách lịch sự, chuyển biến tích cực trong giao tiếp với thầy cô, bạn bè và mọi người xung quanh, không có các hiện tượng học sinh vi phạm nghiêm trọng về đạo đức, lối sống.

- Coi nhiệm vụ giáo dục đạo đức cách mạng, truyền thống địa phương cho học sinh là nhiệm vụ thường xuyên nhằm bồi dưỡng những phẩm chất tốt đẹp, đi đôi với việc đấu tranh chống lại những biểu hiện phi đạo đức, sai trái, ngại học tập. Tăng cường giáo dục truyền thống lịch sử và văn hóa Thăng Long- Hà Nội qua các môn học: Ngữ văn, Giáo dục công dân, đạo đức, lịch sử, địa lý,...từng bước hình thành và khắc sâu trong cán bộ, giáo viên và học sinh ý thức kế thừa và phát huy truyền thống tinh hoa văn hóa của người Hà Nội. Xây dựng phong cách học sinh Thủ đô thanh lịch- văn minh với những phẩm chất tốt đẹp như: yêu nước, tự tin, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Cụ thể hóa các bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường, xây dựng các nội quy, quy định cụ thể đối với học sinh, yêu cầu học sinh ký cam kết ngay từ đầu năm học chấp hành tốt nội quy không vi phạm các tệ nạn xã hội, có lối sống lành mạnh, trang phục, ..là căn cứ đánh giá về việc rèn luyện phẩm chất, về hạnh kiểm của học sinh trong năm học. Đặt mục tiêu Giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh trở thành phong trào thi đua thường xuyên trong đội ngũ giáo viên và học sinh, góp phần lan tỏa tích cực trong ngành GDĐT.

## **6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, công tác pháp chế, đổi mới công nghệ, tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý nhà nước**

- Các trường xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định đặc biệt quy chế làm việc, quy chế dân chủ, quy định về công khai, quy chế chi tiêu nội bộ, quy trình tiếp dân, giải quyết đơn thư, phản ánh.

- Tổ chức đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công. Phân đấu nâng dần chỉ số PAPI trong giáo dục công lập, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, trường học hạnh phúc.

- Tập hợp, rà soát và đánh giá tình hình thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, có giải pháp tăng cường và nâng cao hiệu quả cung cấp trực tuyến, ứng dụng CNTT các dịch vụ công do UBND quận và Phòng GDĐT quản lý.

**7. Tăng cường công tác truyền thông, làm điểm các hoạt động; Chủ động giao lưu, hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác trong GDĐT Quận.**

- Phát huy hoạt động truyền thông về hình ảnh giáo dục Tây Hồ trên các kênh thông tin: Website ngành, nhà trường, Zalo, Viber, Facebook, ...

- Đăng ký tổ chức các hoạt động điểm cho giáo dục Thành phố.

- Tăng cường các hoạt động giao lưu, chia sẻ với các trường Quốc tế trên địa bàn: Horizon, Singapore,...

- Đẩy mạnh các hoạt động chia sẻ qua kênh “Trường học kết nối”. Xây dựng Đề án giao lưu, hội nhập với các trường cùng thành phố, các thành phố khác. Phối hợp các Trung tâm ngoại ngữ mở rộng các chương trình trao đổi và dịch chuyển, giao lưu học sinh với các nước trong khu vực và quốc tế

- Tăng cường các hoạt động quảng bá giáo dục Tây Hồ thông qua triển lãm giáo dục, trao đổi kết nghĩa giữa cơ sở giáo dục của Tây Hồ với các quận, huyện cùng thành phố, với các thành phố khác, với cơ sở giáo dục nước ngoài.

**8. Tăng cường quản trị trường học hiệu quả và huy động sự tham gia của tất cả học sinh, gia đình, xã hội vào quá trình quản trị trường học; xây dựng môi trường văn hóa nhà trường, văn hóa trong học tập; tạo lập môi trường học tập công bằng, toàn diện, không bạo lực cho tất cả học sinh.**

- Đổi mới quản lý, phát huy vai trò tự chủ của nhà trường; thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, trách nhiệm giải trình của đơn vị, cá nhân thực hiện nhiệm vụ và chức năng kiểm tra, giám sát.

- Các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm túc các quy định về phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục; xác lập cơ chế phối hợp đồng bộ, nhịp nhàng từ trên xuống dưới, từ xây dựng kế hoạch đến thông tin báo cáo phản hồi, giúp các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục chủ động kết nối được nhiệm vụ với điều kiện về nhân lực, tài chính trong quá trình thực hiện. Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên tham mưu Đảng ủy, Chính quyền địa phương trong việc chỉ đạo các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn qua Nghị quyết chuyên đề, Chương trình công tác tháng, quý, năm.

- Áp dụng khoa học quản lý trong giáo dục và đào tạo. Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trong từng thời kỳ đi đôi với việc đảm bảo các điều kiện phát triển giáo dục và coi đó phải là tiêu chí để đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu và chính quyền các cấp. Xác lập cơ chế phối hợp, báo cáo để Kế hoạch được triển khai hiệu quả trong hệ thống giáo dục-đào tạo quận

- Xây dựng tài liệu hướng dẫn kỹ thuật, tổ chức hội thảo kỹ thuật bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên, cán bộ phụ trách công tác Đoàn-Hội-Đội, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục thực hiện quy trình phòng ngừa và xử lý các vấn đề xâm hại, bạo lực trẻ em, tư vấn học đường và các phương pháp kỷ luật tích cực.

- Thực hiện cơ chế dân chủ cơ sở trong trường học; xây dựng văn hóa học đường trong tất cả cơ sở giáo dục và đào tạo; xây dựng môi trường tự học và

sáng tạo trong nhà trường, xem đó là động lực phát triển của cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Tăng cường giáo dục nghề nghiệp, chất lượng giáo dục dạy nghề, tuyên truyền nâng cao nhận thức của học sinh và phụ huynh học sinh để phân luồng, giải quyết việc làm đối với một số học sinh không đủ các điều kiện theo học THPT ngay từ cuối cấp THCS.

- Nghiên cứu thiết lập các dịch vụ can thiệp, hỗ trợ đối với các đối tượng bị bạo lực, bị xâm hại ngay tại trường học.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

#### **1. Kinh phí phát triển mạng lưới trường, lớp:**

Thực hiện theo dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025.

#### **2. Kinh phí mua sắm thiết bị dạy học**

Thực hiện theo dự án đầu tư công hàng năm giai đoạn 2021-2025

#### **3. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng:**

- Thực hiện bồi dưỡng theo chuyên đề đối với CBQL, GV bằng nguồn kinh phí chi hoạt động thường xuyên của ngành và các trường hàng năm.

- Kinh phí học nâng cao trình độ đáp ứng chuẩn và trên chuẩn theo Luật Giáo dục 2019: Vận động tinh thần tự túc của CBQL, giáo viên.

- Kinh phí tổ chức các hoạt động điểm: Mỗi cấp học 02 hoạt động điểm/năm học (*Theo nhiệm vụ năm từng năm học*). Dự kiến 1.200.000.000 đồng

- + Năm 2022: 300.000.000đ

- + Năm 2023: 300.000.000đ

- + Năm 2024: 300.000.000đ

- + Năm 2025: 300.000.000đ

- Kinh phí hỗ trợ đào tạo giáo viên phương pháp, kỹ thuật dạy học tiên tiến (*Montessori, Steam, Stem*): Dự kiến 1.188.000.000 đồng (*Biểu dự trù kèm theo*), cấp bổ sung cho Phòng GDĐT theo các năm cụ thể như sau:

- + Năm 2022: 405.000.000đ

- + Năm 2023: 459.000.000

- + Năm 2024: 324.000.000

- Kinh phí bồi dưỡng học sinh: Bằng nguồn xã hội hóa

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND quận chỉ đạo thực hiện mục tiêu Đề án:

- + Tham mưu UBND quận xây dựng hệ thống trường, lớp kịp thời đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục trên địa bàn, đặc biệt là bậc tiểu học.

- + Rà soát xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ phù hợp, đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu đề ra.

- + Chỉ đạo các trường rà soát chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn 2030, chú trọng nhiệm vụ trọng tâm, thiết yếu đối với nhà trường: Nâng cao chất lượng đội ngũ- Lực lượng tiên quyết cho sự thành công trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho tương lai.

+ Chỉ đạo các trường thực hiện nghiêm túc công tác tự KĐCLGD hàng năm, xác định rõ điểm yếu, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp.

+ Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành giáo dục về phát triển bền vững; quán triệt, lồng ghép nhiệm vụ vào các chương trình, hành động khác để thực hiện thành công Đề án.

+ Phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể liên quan và các tổ chức chính trị khác xây dựng các chiến lược, chính sách, quy hoạch phát triển giáo dục của địa phương để từ đó huy động các nguồn lực cho tổ chức thực hiện.

+ Phối hợp với Phòng Nội vụ đề ra các giải pháp tuyển chọn giáo viên có chất lượng cao hơn, tham mưu UBND quận các giải pháp, chính sách trong tuyển dụng, tuyển chọn đội ngũ giáo viên, điều động, luân chuyển giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đúng quy định của pháp luật.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo, Quận ủy, UBND Quận.

## **2. Phòng Nội vụ quận**

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND quận đề xuất Thường trực Quận ủy trong công tác bổ nhiệm cán bộ quản lý có các giải pháp xây dựng nhà trường phát triển. Việc điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo quản lý tuân thủ theo kế hoạch số 64-KH/QU ngày 07/02/2022 của Ban thường vụ Quận ủy.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục đề ra các giải pháp tuyển chọn giáo viên có chất lượng cao hơn, tham mưu UBND quận các giải pháp, chính sách trong tuyển dụng, tuyển chọn đội ngũ giáo viên, điều động, luân chuyển biệt phái giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND quận xây dựng quy định, kế hoạch biệt phái giáo viên phù hợp các quy định hiện hành và đặc thù Giáo dục và Đào tạo quận Tây Hồ.

## **3. Phòng Tài chính- kế hoạch**

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan khảo sát các dự án đầu tư công liên quan đến giáo dục trên địa bàn quận.

- Căn cứ Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch phê duyệt các dự án bổ sung, dự trù kinh phí, xây dựng kế hoạch đầu tư công hàng năm theo quy định, cân đối nguồn vốn đảm bảo đủ nguồn kinh phí đáp ứng thực hiện các dự án thuộc lĩnh vực giáo dục đào tạo theo đúng kế hoạch đã phê duyệt.

- Cân đối, bố trí nguồn kinh phí cho hoạt động đào tạo phương pháp dạy học tiên tiến, tổ chức các hoạt động điểm theo đề xuất của Phòng GDĐT.

- Dự trù bố trí nguồn kinh phí xây dựng trường học thông minh theo đề xuất của Phòng GDĐT.

## **4. Phòng tài nguyên môi trường**

Trên cơ sở danh mục kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 đối với giáo dục, tham mưu UBND quận trình UBND Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm, đảm bảo đúng tiến độ và thời gian thực hiện đầu tư.

### 5. Phòng Quản lý đô thị

Trên cơ sở danh mục trong kế hoạch đầu tư công, nghiên cứu các quy hoạch chi tiết đối với từng dự án liên quan tới lĩnh vực giáo dục, chủ động tham mưu phê duyệt dự án theo Luật xây dựng và các quy định hiện hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng, đảm bảo tiến độ thời gian.

### 6. Ban quản lý dự án ĐTXD và UBND các phường

Phối hợp rà soát quỹ đất dự kiến xây dựng trường tại các địa bàn Xuân La, Phú Thượng, Nhật Tân, Tứ Liên.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công trình, dự án đơn vị được giao thực hiện theo đúng tiến độ, thời gian quy định. Sử dụng nguồn vốn có hiệu quả, đúng mục đích và thanh toán đúng quy định hiện hành

Tăng cường kiểm tra chất lượng, giám sát đánh giá công trình đảm bảo an toàn, hiệu quả.

### 7. Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở

- Căn cứ tình hình thực tế địa bàn và nhà trường, rà soát, bổ sung, điều chỉnh chiến lược phát triển nhà trường, tập trung xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục đại trà, mũi nhọn, phân đầu trong từng giai đoạn để trường thực hiện hiệu quả kế hoạch.

- Xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giai đoạn 2022-2025, có kế hoạch tự bồi dưỡng của từng cán bộ giáo viên theo quy định BDTX, đáp ứng theo quy định Luật Giáo dục 2019.

- Đưa tiêu chí đánh giá thực hiện nếp sống thanh lịch văn minh, quy tắc ứng xử, quy định văn hóa công sở vào tiêu chí đánh giá thi đua năm học đối với cna bộ, giáo viên, nhân viên.

- Rà soát hàng năm và từng giai đoạn, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết; điều chỉnh các giải pháp thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu đã đề ra.

## V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

### 1. Thời gian: Đề án thực hiện trong 04 năm (2022-2025)

- Năm 2023: Tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện Đề án.
- Năm 2025: Tổ chức tổng kết thực hiện Đề án.

### 2. Niên độ nộp báo cáo

- Báo cáo năm, trước ngày 05/11 hàng năm
- Báo cáo sơ kết 02 năm trước ngày 30/11/2023.
- Báo cáo tổng kết, trước ngày 30/11/2025.

### 3. Nơi nhận báo cáo: Văn phòng UBND quận.

Căn cứ nội dung Đề án, các phòng, ban, đơn vị thuộc quận, UBND các phường phối hợp thực hiện và báo cáo kết quả theo quy định. /



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Khuyến

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DỰ TRÙ KINH PHÍ ĐÀO TẠO PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TIÊN TIẾN CHO GIÁO VIÊN  
THEO ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN GIÁO DỤC ĐÀO TẠO TÂY HỒ GIAI ĐOẠN 2021-2025

NĂM	NỘI DUNG BỒI DƯỠNG	TRƯỜNG	SỐ LƯỢNG GIÁO VIÊN	SỐ LƯỢNG LỚP	HỌC PHÍ (vnd)	TỔNG SỐ TIỀN (vnd)
2022	Phương pháp Giáo dục MONTESSORI ( Mầm non)	10	30	1	13.500.000	405.000.000
2023	Vận dụng STEAM trong Giáo dục Mầm non	10	30	1	4.500.000	135.000.000
	Phương pháp dạy STEM trong các trường Tiểu học	8	40	1	4.500.000	180.000.000
	Phương pháp dạy STEM trong các trường THCS	8	32	1	4.500.000	144.000.000
2024	Phương pháp dạy STEAM trong các trường Tiểu học	8	40	1	4.500.000	180.000.000
	Phương pháp dạy STEAM trong các trường THCS	8	32	1	4.500.000	144.000.000
	<b>TỔNG</b>		<b>204</b>	<b>6</b>		<b>1.188.000.000</b>

Bảng chữ

Một tỷ một trăm tám mươi tám triệu đồng chẵn.